

Số: 302 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

***“V/v thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán;
phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023”***

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VaCo; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023 với các chỉ tiêu chính:

Stt	Chỉ tiêu		Số tiền	Đvt
1	Tài sản ngắn hạn	:	105.781.055.778	đồng
2	Tài sản dài hạn	:	103.807.453.507	đồng
3	Nợ phải trả	:	106.311.710.663	đồng
4	Vốn chủ sở hữu	:	103.276.798.622	đồng
5	Tổng doanh thu đã trừ nội bộ	:	1.001.162.421.273	đồng
6	Tổng chi phí đã trừ nội bộ	:	997.820.478.764	đồng
7	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023= (5)-(6)	:	3.341.942.509	đồng
8	Thuế TNDN phải nộp năm 2023	:	1.308.240.285	đồng
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023= (7)-(8)	:	2.033.702.224	đồng
10	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm trước chuyển sang năm nay	:	92.790.721	đồng
11	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm nay chuyển sang năm sau	:	6.191.500	đồng
12	Tổng lợi nhuận sau thuế để phân phối năm 2023 = (9)+(10)-(11)	:	2.120.301.445	đồng
	<i>Trong đó dự kiến trích lập:</i>	:		
	+ <i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	:	602.256.228	đồng
	+ <i>Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)</i>	:	212.030.145	đồng
	+ <i>Chia cổ tức tỷ lệ 4% x VDL</i>	:	1.200.000.000	đồng

	+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành Công ty (5%LNST)	:	106.015.072	đồng
13	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	:	53.732.116.354	đồng
14	Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ này (năm 2023)= (11)+(13)	:	53.738.307.854	đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT, TK HĐQT,



Phan Vũ Anh

**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM HÀ NỘI**

Số: 303/TTr- HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội.

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
“V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024”**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT, TK HĐQT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phan Vũ Anh

Số: 304/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**“V/v Quyết toán Quỹ thù lao HĐQT, BKS năm 2023.
Quỹ thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024”**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Quyết toán Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2023, Quỹ thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2024:

I. Quyết toán Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

Đơn vị tính: nghìn đồng

Stt	Chức vụ	Số lượng (người)	Số tiền thù lao/năm		Ghi chú
			Số kế hoạch	Số thực hiện	
1	Chủ tịch HĐQT	01	48.000	48.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	04	144.000	144.000	
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	36.000	36.000	
4	Thư ký HĐQT kiêm nhiệm	01	18.000	18.000	
5	Thành viên giúp việc HĐQT kiêm nhiệm	02	19.200	19.200	
	Cộng		265.200	265.200	

II. Quỹ thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

1. Căn cứ để xác định mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

1.1 Số lượng Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Định hướng, chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đề xuất mức thù lao HĐQT và BKS công ty năm 2024:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 theo mức đã thực hiện của năm 2023 như sau:

Đối với thành viên HĐQT, bộ phận giúp việc HĐQT và thành viên BKS hoạt động kiêm nhiệm không chuyên trách được hưởng mức thù lao sau:

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đ/ ng/tháng
- + Thành viên HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên BKS không chuyên trách : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thư ký HĐQT hoạt động kiêm nhiệm : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên giúp việc HĐQT : 800.000 đ/ng/tháng

❖ Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách hoạt động thường xuyên tại công ty thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Phan Vũ Anh

Số: 305/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
“Về phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế
được hình thành từ bất động sản đầu tư”

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ văn bản số 1034/TCTLTMB- HĐTV ngày 28/12/2023 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc về Phương án xử lý đối với lợi nhuận sau thuế của Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội.

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ- HĐQT ngày 31/01/2024 của HĐQT Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty CP XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế được hình thành từ việc ghi nhận giá trị còn lại các bất động sản nhận bàn giao từ hợp đồng hợp tác kinh doanh và giá trị vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản vào Công ty CP PPBL VNF1 như sau:

Chia cổ tức hàng năm (6%/vốn điều lệ/năm) tương đương 1,8 tỷ đồng bắt đầu từ năm 2024, không phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Sau 05 năm, mức chia cổ tức này sẽ được xem xét điều chỉnh trên cơ sở nguồn thu thực tế phát sinh từ việc khai thác tài sản của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU
LƯƠNG THỰC-THỰC PHẨM
HÀ NỘI
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

Phan Vũ Anh

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 306 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội.

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**“V/v Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại
Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025.”**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Quyết định số 183/QĐ-HĐQT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ văn bản số 632/TCTLTMB- HĐTV ngày 31/7/2023 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc, về Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ- HĐQT ngày 31/01/2024 của HĐQT Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

- Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

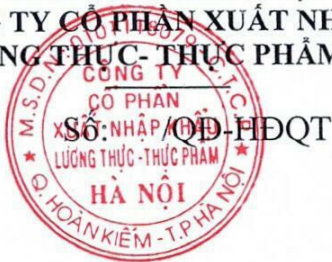
- Như trên,
- Lưu VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phan Vũ Anh

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
LƯƠNG THỰC- THỰC PHẨM HÀ NỘI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội
giai đoạn 2021-2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LƯƠNG THỰC- THỰC PHẨM HÀ NỘI

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ ý kiến của Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại văn bản số 632/TCTLTMB- HĐTV ngày 31/7/2023 về việc đồng ý để Người đại diện được biểu quyết thuận tại Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày /4/2024 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025 với các nội dung chính sau:

I. MỤC TIÊU

- Sắp xếp lại để tối ưu hóa nguồn lực, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế hiện có, phát huy tính chủ động sáng tạo

- Tạo ra một cơ cấu hợp lý giữa các ngành hàng sản xuất kinh doanh; đầu tư phát triển cơ sở vật chất phục vụ sản xuất kinh doanh; tăng cường tiềm lực tài chính. Phần đầu đến năm 2025, tạo ra sự chuyển biến cơ bản về các mặt: cơ cấu ngành hàng; mức độ tăng trưởng vốn, tài sản; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của chủ sở hữu trong đó có vốn nhà nước tại doanh nghiệp.



- Hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động và quản trị trong toàn công ty minh bạch và hiệu quả hơn; nâng cao năng lực bộ máy tổ chức, nguồn nhân lực; quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại.

II- ĐỊNH HƯỚNG

1. Định hướng phát triển và cơ cấu ngành, nghề kinh doanh, sản phẩm, thị trường:

1.1. Định hướng phát triển.

- Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống: lương thực thực phẩm. Gạo chất lượng cao của công ty sẽ chú trọng hơn nữa đến thị trường các tỉnh phía Bắc đồng thời không ngừng đổi mới, nâng cao hơn nữa số lượng và chất lượng sản phẩm.

- Quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, phấn đấu đạt mức tăng trưởng hàng năm vào khoảng từ 5 - 10% và phải đẩy mạnh các ngành hàng chính của Công ty.

- Phát triển hoạt động kinh doanh xuất khẩu gạo: Để đạt được hiệu quả hơn trong công tác xuất khẩu gạo, Công ty sẽ chú trọng đầu tư công nghệ thông tin, tìm kiếm thêm thị trường mới, đồng thời sắp xếp lại bộ phận nhân sự nhằm đáp ứng tốt được công tác xuất khẩu và kinh doanh cung ứng ủy thác xuất khẩu. Đẩy mạnh công tác cung ứng xuất khẩu và bán nội địa.

- Duy trì hoạt động kinh doanh nhập khẩu các mặt hàng phục vụ chế biến thức ăn chăn nuôi gia súc.

- Nghiên cứu để triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo một trong các tiêu chuẩn ISO, HACCP, VietGap đối với lương thực nội địa.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực của mình.

- Bảo đảm cung cấp các điều kiện cần thiết, xây dựng cơ chế thưởng phạt xứng đáng để khuyến khích nhân viên phát huy tối đa năng lực của mình.

1.2. Cơ cấu ngành, nghề kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính (*chiếm tỷ trọng khoảng 65% - 75%*): Kinh doanh lương thực, nông, lâm sản, các sản phẩm chế biến từ lương thực, thức ăn gia súc, Kinh doanh thực phẩm, các sản phẩm chế biến từ thực phẩm; Xây sát, chế biến lương thực và nông, lâm sản; Xuất nhập khẩu hàng nông sản, thực phẩm.

- Ngành nghề có liên quan, hỗ trợ ngành nghề kinh doanh chính và ngành nghề kinh doanh khác (*chiếm tỷ trọng khoảng 25% - 35%*): Kinh doanh các sản phẩm công nghiệp, hàng tiêu dùng, vật liệu xây dựng, kim khí điện máy, phân bón; Xuất nhập khẩu hàng tiêu dùng; Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống; Lữ hành nội địa, quốc tế và dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke); Bán buôn bán lẻ và đại lý đồ dùng cá nhân và gia đình: xà phòng, bột giặt, kem đánh răng,

hóa mỹ phẩm; Bán buôn bán lẻ và đại lý rượu bia, đồ uống không cồn, thuốc lá điếu; Đại lý tiêu thụ hàng hóa....

2. Vốn điều lệ.

- Vốn điều lệ tại thời điểm phê duyệt Đề án: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng Việt Nam).

- Vốn điều lệ đến hết năm 2025: Giữ nguyên vốn điều lệ.

3. Bộ máy tổ chức.

3.1. Quản lý, giám sát, điều hành Công ty.

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên, gồm Chủ tịch HĐQT và 04 Thành viên.

- Ban Kiểm soát: 03 Thành viên, gồm Trưởng ban và 02 Thành viên.

- Ban Điều hành: 03 Thành viên, gồm Giám đốc và tối đa 02 Phó Giám đốc.

3.2. Tổ chức đảng và đoàn thể.

- Tổ chức Đảng tại Công ty: Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Tổng công ty Lương thực miền Bắc.

- Tổng số đảng viên của Công ty tại thời điểm phê duyệt là 53 đảng viên. Ban chấp hành Đảng bộ (Đảng ủy) nhiệm kỳ 2020-2025 là 7 đồng chí, Bí thư và 01 phó Bí thư.

3.3. Các phòng nghiệp vụ:

Công ty duy trì 04 phòng nghiệp vụ bao gồm:

- Phòng Tổ chức Hành chính;

- Phòng Tài chính Kế toán;

- Phòng Kinh doanh Thị trường;

- Phòng Quản lý đầu tư và xây dựng;

3.4. Các đơn vị trực thuộc

Hiện nay, Chi nhánh có 04 Chi nhánh trực thuộc bao gồm:

- Chi nhánh CTCP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội tại Đồng Tháp;

- Chi nhánh Kinh doanh Gạo chất lượng cao;

- Chi nhánh Kinh doanh Lương thực Thực phẩm;

- Chi nhánh Thương mại Đồng Đa.

3.5. Các địa điểm nhà, đất

Hiện nay, Công ty đang quản lý sử dụng và khai thác đối với 35 điểm nhà, đất tự quản và 34 điểm nhà đi thuê (*Chi tiết phụ lục đính kèm*)

4. Cơ cấu lại tài chính, tài sản

- Giữ nguyên và không giảm tỷ trọng vốn của Tổng công ty nắm giữ 51% vốn điều lệ tại công ty trong giai đoạn 2021-2025.

Phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế được hình thành từ việc ghi nhận giá trị còn lại các bất động sản nhận bàn giao từ hợp đồng hợp tác kinh

doanh và giá trị vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản vào Công ty CP PPBL VNF1 như sau:

Chia cổ tức hàng năm (6%/vốn điều lệ/năm) tương đương 1,8 tỷ đồng bắt đầu từ năm 2024, không phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Sau 05 năm, mức chia cổ tức này sẽ được xem xét điều chỉnh trên cơ sở nguồn thu thực tế phát sinh từ việc khai thác tài sản của Công ty.

- Cơ cấu vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác: Xây dựng và thực hiện thoái vốn đầu tư của Công ty tại Công ty CP PPBL VNF1 theo quy định.

- Nghiên cứu phương án nâng cấp duy tu, sửa chữa hệ thống máy móc thiết bị sản xuất chế biến tại Chi nhánh Đồng Tháp để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, chế biến gạo chất lượng cao.

- Tiếp tục cơ cấu lại tình hình tài chính tại các chi nhánh trực thuộc.

- Sử dụng linh hoạt nguồn vốn tự có song song với việc khai thác các nguồn vốn vay ngân hàng có chi phí hợp lý.

- Có biện pháp quản lý tài chính, quản lý hàng tồn kho khoa học để vừa đáp ứng yêu cầu về vốn, nguyên vật liệu cho sản xuất kinh doanh và hàng hoá cho khách hàng với chi phí thấp nhất, nhưng mang lại hiệu quả cao nhất.

- Rà soát, sắp xếp lại toàn bộ mảng lưới của công ty để sử dụng có hiệu quả; xây dựng phương án quản lý sử dụng cụ thể đối với các điểm nhà đi thuê của Nhà nước cho phù hợp với định hướng hoạt động của công ty với mục tiêu kinh doanh có hiệu quả. Đối với những điểm kinh doanh không hiệu quả, xuống cấp, xây dựng phương án trình cấp có thẩm quyền xem xét.

- Đầu tư cải tạo, sửa chữa một số quầy kinh doanh cho khang trang, sạch đẹp.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, phân loại, tổng hợp quỹ nhà đất, công ty tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện chiến lược đầu tư chiều sâu hệ thống mảng lưới của công ty cũng như quy hoạch mảng lưới bán lẻ lương thực đến năm 2025 phù hợp với lộ trình tái cơ cấu.

- Sử dụng nhà đất theo Phương án sắp xếp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP.

- Bám sát kế hoạch đầu tư, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo việc triển khai các dự án theo đúng kế hoạch đã đề ra.

- Xây dựng phương án đối với cơ sở nhà đất, tài sản tại An Giang và một số điểm kinh doanh không hiệu quả đã sắp xếp theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP được các cấp phê duyệt.

5. Đầu tư phát triển.

- Đầu tư nâng công suất, các thiết bị máy móc tại nhà máy chế biến gạo tại Đồng Tháp. Ngoài ra, việc tự động hoá các công đoạn thủ công trước đây như cân điện tử, đóng bao tự động, đếm bao tự động bằng cảm biến hay tách màu bằng hồng ngoại đã góp phần tăng năng suất, chất lượng cũng như tăng cường khả năng giám sát quy trình trong sản xuất, giảm thiểu hao hụt sản phẩm...

- Đầu tư sửa chữa hợp lý để khai thác có hiệu quả điểm kinh doanh tại Châu Đốc- An Giang.

- Tiến hành đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa các điểm kinh doanh để tạo diện mạo khang trang, sạch đẹp, văn minh thương nghiệp.

- Nghiên cứu nhu cầu thị trường, tính tăng giảm và có quyết định đầu tư kịp thời đúng thời điểm, đảm bảo hiệu quả và sự ổn định lâu dài.

- Duy tu, bảo trì tài sản hiện có để bảo đảm khai thác đầu tư lâu dài, chống xuống cấp, kéo dài thời gian sử dụng, tiết kiệm phí, tăng lợi nhuận.

- Đảm bảo tuyệt đối về an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ.

6. Cơ cấu lại quản trị doanh nghiệp

- Rà soát hệ thống văn bản pháp quy của Công ty để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

- Tiếp tục áp dụng cơ chế khoán kết quả kinh doanh tới các chi nhánh, các quầy cho các cán bộ thực hiện kinh doanh theo mặt hàng và chiến lược của Công ty để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành theo hướng tinh gọn, có nghiệp vụ chuyên môn và có trình độ văn hóa phù hợp theo những ngành hàng công ty đang và sẽ hoạt động. Kết hợp số cán bộ nhân viên có kinh nghiệm, có đạo đức tốt với số nhân viên mới trẻ được đào tạo cơ bản.

- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương thưởng cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý bằng kinh tế khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao và nhận.

7. Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất.

- Hoàn thành phương án sắp xếp lại các cơ sở nhà đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP. Triển khai phương án sử dụng của từng cơ sở nhà đất phù hợp với quy hoạch, hiệu quả và theo đúng quy định.

8. Phương án sử dụng lao động.

- Tiếp tục tiến hành sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý và lao động hiện có ở công ty. Cần phát hiện người có năng lực, bố trí họ vào những công việc phù hợp với ngành nghề, trình độ và năng lực sở trường. Bổ sung những cán bộ, lao động đủ tiêu chuẩn, có triển vọng phát triển, đồng thời thay thế những cán bộ, nhân viên không đủ năng lực, không đủ tiêu chuẩn, vi phạm pháp luật và đạo đức.

- Định biên lại nhân sự khối văn phòng theo hướng gọn nhẹ, đáp ứng được công việc, xác định cấp bậc và khối lượng công việc để phân công và giao nhiệm vụ cho phù hợp với trình độ và khả năng từng CBCNV.

- Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều chuyển cán bộ để tạo cán bộ nguồn cho các đơn vị trực thuộc.

- Xây dựng mối quan hệ giữa các phòng, ban, đơn vị nhằm phối hợp nhịp nhàng trong công việc, hướng tới mục tiêu chung của Công ty.

- Tạo sự gắn bó về quyền lợi và trách nhiệm của người lao động với công ty bằng các chính sách như : đầu tư cho đào tạo, bảo đảm công ăn việc làm ổn định cho người lao động kể cả khi có biến động, xây dựng chế độ tiền lương và thưởng theo hướng khuyến khích cho người lao động có những đóng góp tích cực cho sự phát triển của doanh nghiệp và thu hút chất xám cho Công ty.

- Đa dạng hoá các kỹ năng và đảm bảo khả năng thích ứng của người lao động khi cần có sự điều chỉnh lao động trong nội bộ công ty nhằm điều chỉnh lao động khi có những biến động, giảm được chi phí do tuyển dụng hay thuyên chuyển lao động.

- Tiêu chuẩn hoá cán bộ, lao động trong công ty ở mỗi ngành nghề, vị trí công tác, công việc đòi hỏi kiến thức, kỹ năng về chuyên môn khác nhau. Khi xây dựng tiêu chuẩn hoá cán bộ phải tôn trọng tính văn hoá kinh doanh của doanh nghiệp.

- Áp dụng cơ chế bổ sung và đào thải nhân lực để duy trì đội ngũ cán bộ quản lý kinh doanh, nhân viên tinh thông nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của thị trường.

- Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, lao động để có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, sử dụng thành thạo vi tính, am hiểu thị trường thế giới và luật lệ.

- Đổi mới và hoàn thiện hệ thống quản trị điều hành doanh nghiệp theo xu hướng sâu sát và thực tế hơn, quyết liệt hơn và tạo hành lang cao hơn nữa tính chủ động trong hoạt động quản trị điều hành doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao nhận thức, tạo ra chuyển biến về hành động cụ thể trong cán bộ công nhân viên và người lao động của công ty về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, thanh tra, kiểm tra; kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ; tăng cường nâng cao vai trò của người lao động trong việc quản lý vốn, tài sản. Tăng cường công tác quản lý, chấp hành nghiêm các qui định của pháp luật, xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh...; rà soát, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh ở tất cả các khâu.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, tập trung vào các biện pháp phòng ngừa. Quan tâm đến các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực, lãng phí như quản lý tiền hàng; đầu tư xây dựng; quản lý đất đai...; tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của công ty; xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành hoạt động của công ty và các đơn vị trực thuộc nhằm thực hiện tốt quản trị tài chính, quản trị doanh nghiệp,

công việc thu nhận thông tin, số liệu từ cơ sở đến việc cập nhật, tổng hợp, phân tích, báo cáo, lưu trữ của công ty sẽ thực hiện trên máy tính và thiết lập mạng thông tin trên máy tính từ cơ sở về công ty và lãnh đạo công ty.

- Nghiên cứu áp dụng tiêu chuẩn ISO, VietGap, HACCP, vệ sinh an toàn thực phẩm...; thực hiện các chính sách về marketing, thương hiệu và quản trị thương hiệu...

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm củng cố niềm tin trong quản lý kinh tế, giữ vững uy tín với các bạn hàng, đối tác.

- Xây dựng ý thức tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh, phục vụ khách hàng; tiết giảm những chi phí văn phòng thực sự không cần thiết,...

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao của tập thể cán bộ lãnh đạo và cán bộ CNVC lao động trước khó khăn, thách thức; quan tâm đến lợi ích của đối tác bằng những sản phẩm và dịch vụ đem lại cho khách hàng sự hài lòng cả về chất lượng, giá cả và phong cách phục vụ.

- Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo vì người nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai.

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, tăng cường đoàn kết giữa các đơn vị, góp phần quảng bá hình ảnh của công ty.

- Công ty xây dựng và đưa ra thực hiện tốt các chuẩn mực văn hóa như văn hóa trong giao tiếp ứng xử giữa cán bộ CNVC lao động trong nội bộ cơ quan, quan hệ với đối tác nước ngoài được xử lý đúng mực, tác phong công nghiệp của nhân viên,... Từ đó xây dựng môi trường làm việc của công ty xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- Tổng số lao động bình quân hàng năm, đến năm 2025 là: 203 người (không kể lao động hợp đồng khoán việc, khoảng 10 người).

- Thu nhập bình quân đầu người hàng năm: 8 triệu đồng/người/tháng.

III. GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giải pháp về thị trường

1.1. Mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh lúa gạo, chủ động tìm kiếm mở rộng thị trường, đa dạng hóa các mặt hàng xuất khẩu. Bên cạnh các mặt hàng truyền thống như gạo các loại: hạt dài, Jasmine..., đầu tư khai thác các loại nông sản hàng hóa khác như sắn, cà phê, tiêu ... để xuất khẩu, góp phần thu mua hết nông sản cho nông dân.

- Coi xúc tiến thương mại là nhiệm vụ hàng đầu; xác định chiến lược và chính sách cụ thể đối với từng thị trường truyền thống để giữ vững; mở rộng liên kết trong nước, có các cơ chế khuyến khích cụ thể. Nâng cao tính cạnh tranh về giá và chất lượng, xây dựng uy tín thương hiệu trên thị trường quốc tế; tăng cường nguồn lực về tài chính, nhân lực để thâm nhập các thị trường thương mại mới. Tăng cường việc tham gia các tổ chức lương thực quốc tế, các hội chợ, triển

lâm trong và ngoài nước, các diễn đàn quốc tế; phối hợp chặt chẽ với các thương vụ, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Thí điểm thành lập một số Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện tại nước ngoài có tiềm năng phát triển thị trường.

1.2. Đẩy mạnh kinh doanh nội địa, đổi mới phương thức kinh doanh

- Tiếp tục hướng trọng tâm vào phát triển thị trường trong nước, nhất là thị trường nông thôn, miền núi; Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm sạch, có chất lượng cao; tăng cường giới thiệu quảng bá, phát triển thương hiệu; đổi mới phương thức kinh doanh; nghiên cứu, lựa chọn đối tác, hợp tác với các nhà bán lẻ nước ngoài để nâng cao hiệu quả chuỗi cửa hàng, siêu thị bán lẻ; tổ chức quản trị và thống nhất thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá trong toàn công ty.

- Tiếp tục đa dạng hoá sản phẩm, củng cố, mở rộng hệ thống phân phối bán lẻ tại Hà Nội và các tỉnh phía Bắc. Nghiên cứu đầu tư một số vùng lúa chất lượng cao nhằm nâng giá trị thương phẩm của thóc gạo, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của xã hội.

- Nghiên cứu thị trường trong nước để nhập khẩu nguyên liệu thức ăn gia súc, phân bón, lúa mỳ, chọn thêm mặt hàng, mở rộng kinh doanh hàng nhập khẩu, đặc biệt là nguyên liệu phục vụ sản xuất trong nước chưa sản xuất đủ.

2. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp.

- Đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực marketing và bán hàng. Xây dựng hệ thống chỉ số để theo dõi, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý nội bộ, tiếp tục sửa đổi, ban hành các quy chế, quy định về quản trị nội bộ phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty; Tổ chức giám sát, kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện chế độ báo cáo, thông tin kê khai, minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Giải pháp về Tài chính.

- Có biện pháp quản lý tài chính, quản lý hàng tồn kho khoa học để vừa đáp ứng yêu cầu về vốn, nguyên vật liệu cho sản xuất kinh doanh và hàng hoá cho khách hàng với chi phí thấp nhất, nhưng mang lại hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tài chính hợp lý và có hiệu quả trên cơ sở hiệu ứng tổng thể từ việc cơ cấu lại nguồn lợi nhuận sau thuế hình thành từ việc ghi nhận giá trị còn lại của các bất động sản nhận bàn giao được từ các hợp đồng hợp tác kinh doanh và giá trị vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản vào Công ty Cổ phần Phân phối Bán lẻ VNF1 để đảm bảo đầy đủ vốn tự có tài trợ cho các hoạt động đầu tư phát triển nhằm xây dựng tài sản dài hạn cho doanh nghiệp.

- Căn cứ kế hoạch kinh doanh dài hạn được duyệt, xây dựng và thường xuyên đánh giá, rà soát kế hoạch tài chính để đảm bảo cơ cấu sử dụng vốn, cơ cấu chi phí tối ưu, hiệu quả.

- Xây dựng quy trình tài chính tối ưu, là công cụ kịp thời và hữu hiệu trong việc phân tích và đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại tất cả các hoạt động, bộ phận để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực của doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng quan hệ tín dụng với các ngân hàng để chủ động trong việc chuẩn bị kịp thời, đầy đủ nguồn vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty với chi phí vốn thấp nhất; Lập phương án sử dụng hạn mức tín dụng cho các chi nhánh trực thuộc hợp lý để tiết kiệm chi phí lãi vay ngân hàng.

- Cơ cấu lại vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, xây dựng phương án thoái 100% vốn góp của Công ty tại Công ty CP Phân Phối Bán lẻ VNF1

- Tiếp tục duy trì nguyên tắc thận trọng trong việc trích lập các khoản dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn tài chính cho doanh nghiệp.

4. Giải pháp về lao động, đào tạo.

- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025; chuẩn bị nguồn cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn, kỹ thuật cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh mới từ nay đến năm 2025; tiếp tục quan tâm giải quyết việc làm cho người lao động trong quá trình chuyển đổi; đào tạo, tuyển dụng lao động.

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý theo đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình hướng dẫn. Để tạo ra sự chuyển biến cơ bản trong công tác cán bộ trong thời gian tới, công ty sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ các khâu: tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, đào tạo bồi dưỡng và sắp xếp bố trí, sử dụng cán bộ.

- Xác định rõ hơn trách nhiệm, quyền hạn người đứng đầu các đơn vị; thực hiện các phương pháp quản trị nhân lực hiện đại (phân công rõ trách nhiệm, mối quan hệ, môi trường làm việc, quyền lợi, luân chuyển cán bộ, đào tạo...); bổ sung cán bộ các chuyên ngành phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh; ứng dụng CNTT, tạo tác phong làm việc mới; khuyến khích cán bộ học tập chuyên môn, thăng tiến trong nghề nghiệp.

- Xây dựng hệ thống thang bảng lương phù hợp với tình hình thực tế của Công ty đồng thời tạo động lực khuyến khích, thu hút lao động chất lượng cao vào tham gia công tác tại đơn vị.

- Đổi mới quy chế nội bộ về tiền lương, tiền thưởng, tránh tình trạng bình quân; đảm bảo tiền lương, tiền công gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, linh hoạt và có cơ chế đặc thù đối với chuyên gia giỏi.

5. Về giải pháp khác.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, phân cấp quản lý, xây dựng và hoàn thiện đồng bộ quy chế quản lý nội bộ.

- Rà soát hệ thống văn bản pháp quy của Công ty để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.



- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ từ đó có biện pháp chấn chỉnh kịp thời, hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức Đảng và công đoàn hoạt động tốt để góp sức cùng HĐQT & BGD thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sau khi Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty giai đoạn 2021-2025 được ĐHCĐ thông qua. Người đại diện và Hội đồng quản trị có trách nhiệm yêu cầu và giám sát Ban điều hành xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án và các phương án cụ thể về sắp xếp, giải thể, sáp nhập, đầu tư, nhượng bán, thanh lý tài sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức giám sát thực hiện Đề án: Người đại diện quản lý vốn, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

3. Tổ chức thực hiện Đề án: Ban điều hành Công ty.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Các ông/bà Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty, các cán bộ quản lý khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TCTLMB (để b/c);
- Lưu VT, lưu HSĐH.

**TM/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Phan Vũ Anh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG CỬ VIÊN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LT-TP HÀ NỘI, NHIỆM KỲ 2020-2025.

1. Họ và tên: TRỊNH NGỌC ANH Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 3 năm 1977 Nơi sinh: Hà Nội
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: 011877231 Ngày cấp: 19/03/2010
5. Hộ khẩu thường trú: Số 54 Đào Duy Từ, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
6. Chỗ ở hiện nay: Số nhà 18/9 ngõ 259 Phố Vọng-phường Đồng Tâm-quận Hai Bà Trưng-Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
- T01/2003->T4/2005	Công ty Lương thực Hà Nội	Chuyên viên Phòng Quản lý Đầu tư xây dựng
- T5/2005-> T01/2008	Công ty CP Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội	Chuyên viên Phòng Quản lý Đầu tư xây dựng
- T02/2008->T7/2014	Công ty CP Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội	Phó phòng Quản lý Đầu tư xây dựng
- T8/2014-> đến nay	Công ty CP Xuất nhập khẩu Lương thực- Thực phẩm Hà Nội	Trưởng phòng Quản lý Đầu tư xây dựng

9. Số CP nắm giữ: 8.900 cổ phần, chiếm 0,0296 % vốn điều lệ, trong đó:
 - + Số lượng CP do cá nhân trực tiếp sở hữu: 8.900 cổ phần.
 - + Số lượng CP cá nhân đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
10. Các chức danh đang nắm giữ tại các Công ty/tổ chức khác, bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty khác: Không.
11. Các cam kết nắm giữ (nếu có):
12. Danh sách người có liên quan của người khai*

STT	Tên cá nhân	Số CCCD/CMND Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp.	Số lượng CP nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty (nếu có)	Mối quan hệ
1	Trịnh Khắc Vân	030049006240 ngày cấp 10/5/2021	0	Bố đẻ
2	Bùi Minh Thành	001151007676 ngày cấp 13/4/2021	0	Mẹ đẻ
3	Dương Minh Nam	024073000103 ngày cấp 22/12/2015	0	Chồng
4	Dương Nam Khánh	001204015059 ngày cấp 17/5/2021	0	Con
5	Dương Hiền Anh	001309050498 ngày cấp 10/5/2023	0	Con
6	Trịnh Duy Linh	001079003261 ngày cấp 10/5/2021	0	Em trai
7	Ngô Thanh Mai	036184000292 ngày cấp 21/6/2021	0	Em dâu
8	Nguyễn Thị Phương	012705570 ngày cấp 25/10/2005	0	Mẹ chồng
9	Dương Ngọc Anh	024081000433 ngày cấp 10/7/2021	0	Em chồng


13. Lợi ích liên quan đối với Công ty (nếu có): Không

14. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2024

Người khai


Dương Ngọc Anh



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM HÀ NỘI

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Xuất nhập khẩu Lương thực - Thực phẩm Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày ... tháng 4 năm 2024.

Tham dự Đại hội có mặt cổ đông triệu tập họp với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là cổ phần chiếm% tổng số cổ phần triệu tập và chiếm% vốn điều lệ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số nội dung chủ yếu như sau:

A. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Tổng doanh thu, thu nhập : 1.001.162/700.000 triệu đồng, đạt 143%
- Lợi nhuận sau thuế : 2.034/2.000 triệu đồng, đạt 101,7%
- Nộp ngân sách nhà nước : 14.188 triệu đồng
- Thu nhập bình quân : 9.400.000 đồng/ng/tháng
- Cổ tức năm 2023 (dự kiến) : 4%

B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Tổng doanh thu, thu nhập : 750.000 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 2.700 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 2.200 triệu đồng.
- Tỷ lệ trả cổ tức (dự kiến) : 4%. (Chưa bao gồm cổ tức 6%/VDL/năm từ giá trị còn lại của các BĐS nhận được từ hợp đồng HTKD và giá trị lợi thế khai thác quyền sử dụng đất góp vốn vào Công ty CP PPBL VNF1, tương đương 1,8 tỷ đồng).
- Nộp NS, TNBQ : Theo quy định.

Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2024 để các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế nhưng vẫn đảm bảo lợi ích cho Công ty, nhà đầu tư và cổ đông là bảo toàn vốn và đảm bảo mức cổ tức dự kiến theo kế hoạch.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Đvt
1	Tài sản ngắn hạn	: 105.781.055.778	đồng
2	Tài sản dài hạn	: 103.807.453.507	đồng
3	Nợ phải trả	: 106.311.710.663	đồng
4	Vốn chủ sở hữu	: 103.276.798.622	đồng
5	Tổng doanh thu đã trừ nội bộ	: 1.001.162.421.273	đồng
6	Tổng chi phí đã trừ nội bộ	: 997.820.478.764	đồng
7	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2023= (5)-(6)	: 3.341.942.509	đồng
8	Thuế TNDN phải nộp năm 2023	: 1.308.240.285	đồng
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023= (7)-(8)	: 2.033.702.224	đồng
10	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm trước chuyển sang năm nay	: 92.790.721	đồng
11	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm nay chuyển sang năm sau	: 6.191.500	đồng
12	Tổng lợi nhuận để phân phối năm 2023 = (9)+(10)-(11)	: 2.120.301.445	đồng
	<i>Trong đó dự kiến trích lập:</i>		
	+ Quỹ đầu tư phát triển	: 602.256.228	đồng
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	: 212.030.145	đồng
	+ Chia cổ tức tỷ lệ 4% x VDL	: 1.200.000.000	đồng
	+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành Công ty (5%LNST)	: 106.015.072	đồng
13	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	: 53.732.116.354	đồng
14	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ này (năm 2023)=(11)+(13)	: 53.738.307.854	đồng

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát:

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 5. Phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt danh sách và quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 6. Thông qua quyết toán kinh phí hoạt động, Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Quỹ thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

6.1. Quyết toán Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

Stt	Chức vụ	Số lượng (người)	Số tiền thù lao/năm		Ghi chú
			Số kế hoạch	Số thực hiện	
1	Chủ tịch HĐQT	01	48.000	48.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	04	144.000	144.000	
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	36.000	36.000	
4	Thư ký HĐQT kiêm nhiệm	01	18.000	18.000	
5	Thành viên giúp việc HĐQT kiêm nhiệm	02	19.200	19.200	
	Cộng		265.200	265.200	

6.2. Quỹ thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

6.2.1. Căn cứ để xác định mức thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

+ Số lượng Thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025.

+ Định hướng, chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.



6.2.2. Đề xuất mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2024:

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 theo mức đã thực hiện của năm 2023 như sau:

* Đối với thành viên HĐQT, bộ phận giúp việc HĐQT và thành viên BKS hoạt động kiêm nhiệm không chuyên trách được hưởng mức thù lao sau:

- + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 4.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên HĐQT không chuyên trách : 3.000.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên BKS không chuyên trách : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thư ký HĐQT hoạt động kiêm nhiệm : 1.500.000 đ/ng/tháng
- + Thành viên giúp việc HĐQT : 800.000 đ/ng/tháng

* Đối với thành viên HĐQT và BKS chuyên trách hoạt động thường xuyên tại công ty thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 7. Thông qua Phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế được hình thành từ bất động sản đầu tư của Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội:

Phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế được hình thành từ việc ghi nhận giá trị còn lại các bất động sản nhận bàn giao từ hợp đồng hợp tác kinh doanh và giá trị vốn góp bằng lợi thế khai thác bất động sản vào Công ty CP PPBL VNF1 như sau:

Chia cổ tức hàng năm (6%/vốn điều lệ/năm) tương đương 1,8 tỷ đồng bắt đầu từ năm 2024, không phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Sau 05 năm, mức chia cổ tức này sẽ được xem xét điều chỉnh trên cơ sở nguồn thu thực tế phát sinh từ việc khai thác tài sản của Công ty.

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 8. - Quyết định về việc phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK LT-TP Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký Quyết định phê duyệt Đề án cơ cấu, sắp xếp lại Công ty CP XNK Lương thực- Thực phẩm Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

(Dự thảo đính kèm)

Với tỷ lệ số phiếu tán thành là% ; không tán thành là% và không có ý kiến khác là%.

Điều 9. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.

Đại hội nhất trí bầu và chuẩn y kết quả bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ (2020-2025).

STT	Ứng viên	Tín nhiệm		Kết quả
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
				Trúng cử

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc cần thiết để triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty.

Điều 11. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký và được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội thông qua vào hồi 11h 00 ngày tháng 4 năm 2024 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA- CHỦ TỊCH HĐQT**

Phan Vũ Anh